

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HSST
Ngày 04 tháng 9 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - KHÁNH HÒA
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Đức Thuận.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Phan Văn Tùng;
 - + Bà Ngô Thị Lững.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2025, tại Tòa án nhân dân Khu vực 3 – Khánh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/HSST-QĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2025/HSST-QĐ ngày 20 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Đức C - sinh ngày 07/3/1997 tại Khánh Hòa; tên gọi khác: Bành; Nơi cư trú: Thôn Hiền Lương, xã Vạn Lương, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; Nay là: Thôn Hiền Lương, xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở hiện nay: Chấp hành án tại Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an; Nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn 7/12; Con ông Trần Văn H (sinh năm 1971) và bà Huỳnh Thị Mộng L (sinh năm 1978); Vợ, con: chưa có. Bị cáo bị bắt chấp hành án ngày 08/3/2024.

Tiền án:

- Bản án số 53/2020/HS-ST ngày 22/9/2020, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong ngày 18/7/2021;

- Bản án số 22/2024/HS-ST ngày 26/3/2024, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù theo Bản án số 13/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh thành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2024.

Nhân thân:

- Ngày 15/02/2019 bị Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 41/2019/QĐ-TA. Chấp hành xong ngày 15/10/2019;

- Ngày 09/3/2020 bị Công an thị trấn Vạn Giã, huyện Vạn Ninh xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

- Bản án số 59/2023/HS-ST ngày 21/12/2023, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

- Bản án số 13/2024/HS-ST ngày 29/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 59/2023/HS-ST ngày 21/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh thành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

* Bị hại: Ông Phạm Ngọc L1 – sinh năm 1990

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Tây Nam 2, xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

Nay là: Thôn Tây Nam 2, xã Đại Lãnh, tỉnh Khánh Hòa.

Chỗ ở: Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công An. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an. (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Huỳnh Thanh Gia B (vắng mặt), Lê Văn N (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đức C là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam A2 – Cục C10 – Bộ công an (thuộc địa phận xã Diên Lâm, tỉnh Khánh Hòa).

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 12/12/2024 tại buồng giam riêng A1, phân trại số 1, trại giam A2. Cục C10, Bộ Công an. Trong lúc đang ăn cơm, phạm nhân Trần Đức C cho rằng trước đó phạm nhân Phạm Ngọc L1 thường liếc mắt, “nhìn đều” mình nên C cầm cà mèn nhựa đi đến chỗ L1 đánh vào vùng đầu L1 01 cái, rồi dùng chân đạp nhiều cái vào người L1 gây thương tích tại vùng đầu. Lúc này các phạm nhân khác can ngăn, cán bộ quản giáo đưa L1 đi bệnh viện điều trị từ ngày 12/12/2024 đến ngày 17/12/2024 thì xuất viện.

Tại bản Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương trên cơ thể người số 23/25/KLTTCT-PYKH ngày 13/01/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Ngọc L1 tại thời điểm giám định là 08%. Kết luận khác: + Vật gây thương tích: Vật tày; + Vết thương không nguy hiểm đến tính mạng.

Quá trình điều tra, Trần Đức C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số: 33/CT-VKSDK ngày 20/6/2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hoà (nay là Viện kiểm sát Khu vực 3 – Khánh Hòa) đã truy tố bị cáo Trần Đức C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, g, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 – Khánh Hòa vẫn giữ nguyên về điều luật và tội danh của bị cáo Trần Đức C như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 và Điều 104 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Đức C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam. Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp với bản án bị cáo chưa chấp hành xong. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: 01 (một) cái mèn nhựa màu xanh dương hình trụ tròn, cao 10 cm, đường kính 15 cm. Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên toà bị cáo Trần Đức C đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 00 ngày 12/12/2024, tại buồng giam riêng A1, phân trại số 1, Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an, Trần Đức C (đã bị kết án thuộc trường hợp tái phạm và chưa được xóa án tích) đã cầm cái mèn nhựa đánh 01 cái vào vùng đầu phạm nhân Phạm Ngọc L1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%. Hành vi của Trần Đức C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước, xâm phạm đến sức khỏe của người khác khi đang chấp hành án trong trại giam. Bản thân bị cáo đã có tiền án và đang thi hành án, nhưng không tu sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do vậy, phải cần được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại phiên toà cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm của mình. Bị hại rút yêu cầu khởi tố và xin giảm nhẹ cho bị cáo. Vì vậy cần được xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ về mặt hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; áp dụng tình tiết giảm nhẹ là điểm s khoản 1 Điều 51; Áp dụng Điều 56 và Điều 104 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Đức C. Hội đồng xét xử xét thấy: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Đại diện trại giam A2 không có yêu cầu gì nên không xét.

[7] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số 22/2024/HS-ST ngày 26/3/2024, Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù theo Bản án số 13/2024/HS-ST ngày 29/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh thành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2024. Như vậy, cần tổng hợp hình phạt với bản án ngày hôm nay thành hình phạt chung. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 08/3/2024.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xét.

[9] Về vật chứng vụ án: 01 (một) Cà mèn nhựa màu xanh dương hình trụ tròn, cao 10 cm, đường kính 15 cm. Hội đồng xét xử trả lại cho Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Đức C phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 và Điều 104 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Đức C (Bành) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, cộng với phần hình phạt đã tổng hợp: 03 (ba) năm tù của bản án số 22/2024/HS-ST ngày 26/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2024.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Trả lại cho Trại giam A2, Cục C10, Bộ Công an: 01 (một) Cà mèn nhựa màu xanh dương

hình trụ tròn, cao 10 cm, đường kính 15 cm (theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh(Nay là Phòng Thi hành án Khu vực 3 – Khánh Hòa) ngày 23/6/2025).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Trần Đức C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 3 – Khánh Hòa;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 3 – Khánh Hòa;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Võ Đức Thuận